

QUY TRÌNH KỸ THUẬT CANH TÁC GIỐNG CÂY TRỒNG

1. Đối tượng và thời vụ áp dụng:

1.1 Đối tượng áp dụng

TT	TÊN GIỐNG
1	Đậu Cove Đen Leo PN 944
2	Đậu Cove Sữa Nâu Leo PN 06
3	Đậu Cove Trạch PN 07
4	Đậu Cove Trắng Leo PN 10
5	Đậu Cove Trắng Bụi PN 03
6	Đậu Cove Vàng (Dạng Bụi) PN 04

1.2 Thời vụ gieo trồng

Đậu cove có thể trồng được nhiều vụ trong năm. Tuy nhiên, trong điều kiện khí hậu mát mẻ cây sẽ cho trái nhiều và chất lượng hơn mùa nóng, các thời vụ chính có thể tham khảo như sau:

Duyên Hải Nam trung bộ, Đông Nam bộ và Đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên: Tháng 7 – 12

Đồng bằng sông Hồng và Trung du miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ: Cuối tháng 1 - 3, và giữa tháng 7 đến tháng 12.

2. Đất trồng:

Cây có khả năng thích nghi với nhiều loại đất. Đất nhẹ, tơi xốp, thông thoáng, giàu chất dinh dưỡng giúp cây cho năng suất cao, chất lượng tốt. Độ pH thích hợp nhất từ 6-6.5.

Chọn đất cao, thoát nước tốt, làm sạch cỏ. Bón vôi rồi cày bừa để vôi trộn đều vào đất.

Lên luống cao 15-20 cm vào mùa khô, những nơi đất thấp hay trồng mùa mưa phải lên lớp cao 25-30 cm để dễ thoát nước.

3. Xử lý hạt giống & gieo hạt:

Lượng giống cần dùng cho 1ha: 28-40kg hạt giống.

Đối với đậu cove thân leo có thể gieo hạt khô trực tiếp vào đất. Đất khi gieo hạt phải đủ ẩm

- Khoảng cách trồng:

Đối với cây dạng thân leo: Cây cách cây: 20-25cm, hàng cách hàng: 60-70cm 1 lỗ gieo 2 hạt.

Đối với cây dạng bụi: Cây cách cây: 30-35cm, hàng cách hàng: 50-60 cm 1 lỗ gieo 2 hạt.

- Sau khi gieo lấp đất mỏng lên hạt hoặc phủ xơ dừa tưới nước thật đầm và tưới giữ ẩm hằng ngày cho hạt nảy mầm.

- Kiểm tra độ ẩm đất thường xuyên để tránh hiện tượng quá khô hoặc quá ẩm sẽ ảnh hưởng đến tỷ lệ nảy mầm của hạt.

4. Bón phân:

Phân bón: Lượng phân tổng số tính cho 1 ha/vụ:

Phân chuồng hoai: 25 - 30m³, phân hữu cơ vi sinh: 1.000 kg; vôi bột: 300 - 500 kg, tùy theo pH đất canh tác.

Phân vô cơ lượng nguyên chất: 120 kg N – 95 kg P₂O₅ - 200 kg K₂O.

Lưu ý: Chuyển lượng phân hóa học nguyên chất qua phân đơn hoặc NPK tương đương.

Bón lót toàn bộ phân chuồng hoai, phân hữu cơ vi sinh, vôi bột, lân khi làm đất.

Bón thúc lần 1: 10 % N, sau khi cây có 2 - 3 lá thật.

Bón thúc lần 2: 20 % N + 10 % K₂O, khi cây bắt đầu có tua cuốn.

Bón thúc lần 3: 40 % N + 50 % K₂O, khi cây có hoa và quả rộ.

Bón thúc lần 4: 30 % N + 40 % K₂O, sau lần 3 10 - 15 ngày..

5. Chăm sóc:

Tưới nhiều nước lúc cây ra hoa đậu trái, nên dùng phương pháp tưới thấm vì lúc này cây phát triển tối đa, bộ lá lớn, phiến lá to, nhu cầu nước cao. Thiếu nước cây phát triển kém, trái nhỏ, mau già nhiều xơ, giảm năng suất và phẩm chất trái tươi, thời gian thu hoạch rút ngắn. Khi bón thúc, tưới vừa đủ đảm bảo phân tan nhưng không làm trôi phân.

Mùa nắng, tưới buổi sáng sớm hoặc chiều mát 2 lần/ngày đảm bảo độ ẩm đất 70-75%. Mùa mưa tưới 1 lần/ngày hoặc không tưới, làm rãnh thoát nước tránh bị ngập úng.

Thăm đồng thường xuyên để phát hiện sâu bệnh kịp thời.

Làm sạch cỏ trên luống, rãnh và xung quanh vườn sản xuất, làm cỏ trước khi bón phân để hạn chế cạnh tranh dinh dưỡng với cây trồng.

Làm giàn: Đối với các giống thân leo khi cây bò thì bắt đầu làm giàn khi cây bắt đầu bỏ vòi (vươn lóng dài) thì bắt đầu cắm giàn. Có thể làm giàn chữ X hoặc chữ A.

6. Phòng trừ sâu bệnh:

Các Loại côn trùng gây hại thường gặp: Sâu xám, sâu vẽ bùa, sâu xanh ăn lá, bọ trĩ, rầy nhót, bọ phấn trắng...

Các Loại bệnh hại thường gặp: Chết héo cây con, đốm lá, rỉ sắt, sương mai, ...

Biện Pháp phòng trừ: Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM

– **Biện pháp canh tác kỹ thuật**

Thời vụ: Bố trí thời vụ thích hợp với từng vùng miền, bố trí công thức luân canh, xen canh với các giống cây trồng khác họ.

Vệ sinh đồng ruộng: Loại bỏ các cây (hoặc các phần cây) bị nhiễm bệnh trên đồng ruộng, thu gom tập trung và xử lý sẽ giúp ngăn ngừa sự lan truyền của các tác nhân gây bệnh tới các cây khỏe.

Xử lý đất: Phơi ải, ngâm ruộng để diệt mầm bệnh và trứng, nhộng ở trong đất.

– **Biện pháp sinh học:**

Sử dụng các chế phẩm sinh học để phòng trừ sâu bệnh hại, hạn chế sử dụng thuốc hóa học có độ độc cao ảnh hưởng đến thiên địch có lợi như ong ký sinh, bọ xít bắt mồi, nhện bắt mồi....

- **Biện pháp vật lý**

Bẫy côn trùng: Sử dụng các loại bẫy bả như bẫy chua ngọt, bẫy dính, bẫy pheromone, bẫy đèn... để bắt côn trùng trưởng thành.

Sử dụng màng phủ đất để hạn chế cỏ dại và một số dịch bệnh trong đất.

- **Biện pháp hóa học:**

Sử dụng hóa chất khi cần thiết và hợp lý, sau khi áp dụng các biện pháp trên không có hiệu quả, khi mật độ dịch hại phát triển đến ngưỡng gây thiệt hại về kinh tế. Tuy nhiên, khi sử dụng thuốc phải cân nhắc kỹ theo nguyên tắc 4 đúng (đúng chủng loại, đúng nồng độ, liều lượng, đúng lúc và đúng cách) và nhớ đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thuốc trước khi dùng.

Lưu ý: Không sử dụng các loại thuốc có những hoạt chất cấm sử dụng.

7. Thu hoạch:

Sau khi trồng 45-60 ngày bắt đầu thu hoạch. Tiến hành thu hoạch Khi quả đạt kích thước thương phẩm đặc trưng của giống ,lứa đầu trái nhỏ và ít, thường cách 1-2 ngày thu 1 lần, lứa 4-5 thu rộ, có thể thu 10-12 lứa tùy theo cách chăm sóc. Nên thu đúng lúc khi hạt mới rụng, nếu để trái già sẽ cứng, có nhiều xơ, phẩm chất kém.

Khi thu dùng dao cắt hay dùng tay vặn nhẹ trái, không giật mạnh làm rụng nụ hoa các lứa sau. Cắt sát cuống, loại bỏ những quả già, cong, quả bị sâu bệnh. Khi thu hoạch tránh làm xây sát quả.

Trước khi thu hoạch cần phải cách ly thuốc BVTV và phân bón theo khuyến cáo của nhà sản xuất phân, thuốc để đảm bảo an toàn cho người sử dụng./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01, năm 2021

CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG

GIÁM ĐỐC



Phan Thị Triều Tâm